BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐTĐHSPTDTTHN

Hà Nội, ngày …… tháng …… năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/08/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng - Thanh tra và Pháp chế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội.

Điều 2. Nghị quyết này được Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội thông qua ngày….tháng…..năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Điều 3. Hội đồng trường giao Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Trưởng các tổ chức đoàn thể, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để t/h);
- Đảng ủy (để báo cáo);
- Website trường (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐBCL-TT&PC, TKHĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Phùng Xuân Dũng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày …… tháng …… năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (Sau đây gọi tắt là Trường, Nhà trường, ĐHSPTDTTHN) bao gồm: thực hiện dân chủ nội bộ trong Trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với viên chức, sĩ quan, người lao động, người học và các đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; viên chức, sĩ quan, người lao động, người học của trường.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả những quy định của Đảng và pháp luật trong các hoạt động của Trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, gián tiếp, dân chủ đại diện, bảo đảm viên chức, sĩ quan, người lao động, người học, các tổ chức, cá nhân liên quan được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng Trường;

b) Phát huy quyền làm chủ của viên chức, sĩ quan, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu Nhà trường, đơn vị;

c) Phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu của cấp trên đối với cấp dưới, của người dạy đối với người học;

d) Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng dạy và học.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường phải là hình thức hoạt động có tổ chức, phù hợp với thực tế của Trường và không trái với các quy định pháp luật; phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong Trường.

b) Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích

hợp pháp của viên chức, sĩ quan, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Trường hoặc lợi dụng quyền dân chủ để vu khống, làm tổn hại đến danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, gây nghi ngờ, mất đoàn kết nội bộ trong Trường.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội

1. Thực hiện dân chủ phải đảm bảo có sự lãnh đạo của Đảng bộ Trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò của Hội đồng trường; thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong Trường.

2. Tôn trọng và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, sĩ quan người lao động, người học và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Thực hiện dân chủ trong Trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương.

4. Xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ, vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, sĩ quan, người lao động và người học, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ, làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của Trường.

5. Thực hiện dân chủ trong Trường thông qua việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Trường và của pháp luật.

6. Các nguyên tắc khác theo quy định của Đảng, pháp luật và của Nhà trường.

CHƯƠNG II. THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG

Mục 1. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, VIÊN CHỨC, SĨ QUAN, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC TRONG TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, các quy định của pháp luật có liên quan và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, sĩ quan, người lao động và người học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Trường.

4. Hằng năm tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức, sĩ quan, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về viên chức.

5. Lắng nghe ý kiến đóng góp của viên chức, sĩ quan, người lao động và người học. Khi viên chức, sĩ quan, người lao động và người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

6. Thông báo công khai để viên chức, sĩ quan, người lao động biết những việc được quy định tại Điều 8 Quy chế này.

7. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc của Trường quy định tại Điều 10, Điều 12 của Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

8. Xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, sĩ quan, người lao động, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân của Trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

9. Xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, sĩ quan, người lao động và người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

10. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong Trường.

11. Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động mỗi năm một lần theo quy định của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

12. Các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của các Trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và mối quan hệ công tác giữa các đơn vị trong Trường.

3. Tổ chức phổ biến các quy định của pháp luật và của Quy chế này đến viên chức, sĩ quan, người lao động, người học trong đơn vị. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị.

4. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ và các cuộc họp không thường xuyên khác để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện của đơn vị trong thời gian tới.

5. Tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của đơn vị tại Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động.

6. Tiếp nhận, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của viên chức, sĩ quan, người lao động và người học; khi viên chức, sĩ quan, người lao động và người học đăng ký được gặp, có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

7. Các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân

1. Người đứng đầu tổ chức đoàn thể trong Trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm:

a) Giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của viên chức và người lao động, phát hiện những trường hợp vi phạm Quy chế dân chủ trong Trường, báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn Trường, kiến nghị Hiệu trưởng xem xét giải quyết và giám sát theo thẩm quyền. Trong trường hợp Hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp cao hơn xem xét, quyết định;

b) Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công tác của đơn vị và việc thực hiện Nghị quyết của Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động của Trường hàng năm;

c) Gặp gỡ, lắng nghe ý kiến, giải thích các vấn đề, vụ việc có liên quan đến viên chức, sĩ quan, người lao động trong mối tương quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân;

d) Kịp thời phát hiện và kiến nghị với Hiệu trưởng hoặc Hội đồng trường giải quyết các bất cập trong quá trình thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động của Trường; các dấu hiệu vi phạm quy chế dân chủ, tham nhũng, các thiếu sót trong việc thực hiện chế độ, chính sách và giám sát việc thực hiện các kiến nghị đó.

3. Các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của Trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của Trường; ý kiến đối với Hiệu trưởng để xây dựng Nhà trường trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Trường.

4. Các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Mục 2. NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 8. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để viên chức, sĩ quan, người lao động, người học biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của Trường;

b) Các nội quy, quy chế của Trường; việc xây dựng các nội quy, quy chế, quy định của Trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của Trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của Trường;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quyết định bổ nhiệm, điều động, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước 5 ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức, cán bộ quản lý và người lao động, việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến viên chức và người lao động quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá Trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của Trường liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Các việc phải công khai khác theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Điều 9. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, Trường áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại Trường hoặc gửi thông tin qua thư điện tử của đơn vị, cá nhân;

b) Thông báo tại Hội nghị viên chức của Trường; thông báo tại các buổi đối thoại trực tiếp giữa các bên có liên quan trong Trường;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức và người lao động;

d) Thông báo cho các trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Trường và yêu cầu trưởng đơn vị thông báo đến viên chức, sĩ quan, người lao động làm việc trong các đơn vị đó;

đ) Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Chấp hành các tổ chức đoàn thể trong Trường;

e) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Trường hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác theo đúng quy định của pháp luật;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho viên chức được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại Hội nghị viên chức. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của Trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày làm việc liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được Trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác được quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

4. Các hình thức công khai khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Mục 3 NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, SĨ QUAN, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Những việc viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Những việc viên chức, sĩ quan, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của Trường;

c) Tổ chức phong trào thi đua của Trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của Trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức, sĩ quan, người lao động;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, sĩ quan, người lao động;

h) Các nội quy, quy chế, quy định và những vấn đề khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trường.

i) Các việc khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của Trường;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của Trường có liên quan đến người học;

đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong Trường có liên quan đến người học.

e) Các việc khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 11. Hình thức tham gia ý kiến Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, áp dụng những hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với Hiệu trưởng.

2. Thông qua hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động của Trường, thông qua đối thoại tại cơ quan.

3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản để viên chức, sĩ quan, người lao động và người học tham gia ý kiến.

4. Thông qua hộp thư điện tử của đơn vị để viên chức, sĩ quan, người lao động và người học tham gia ý kiến.

5. Các hình thức khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Mục 4 NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, SĨ QUAN, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 12. Những việc viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của Trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của Trường; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho Trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức, sĩ quan, người lao động, người học trong Trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Trường.

Điều 13. Hình thức giám sát, kiểm tra Trường tổ chức để viên chức giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của Trường.

2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của Trường.

3. Thông qua Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động.

4. Các hình thức khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 14. Hội nghị viên chức, người lao động

1. Hình thức tổ chức: Lãnh đạo Trường phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn Trường tổ chức Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động mỗi năm 01 (một) lần vào cuối năm;

2. Nguyên tắc tổ chức Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động

a) Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động là hình thức dân chủ trực tiếp để viên chức tham gia quản lý, xây dựng Trường trong sạch, vững mạnh;

b) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất 2/3 đại biểu được triệu tập có mặt dự hội nghị. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% số người dự Hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật.

3. Nội dung của Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động

a) Tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động;

b) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế dân chủ;

c) Xác định các biện pháp cụ thể cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ và lợi ích chính đáng của viên chức, sĩ quan, người lao động trong Trường;

d) Ban Thanh tra nhân dân báo cáo kết quả giám sát theo quy định của pháp luật; hai năm một lần bầu Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ mới;

đ) Thông báo công khai, lấy ý kiến, thảo luận và quyết định các vấn đề theo quy định của pháp luật và Quy chế này;

e) Báo cáo công khai việc thu, chi, thanh quyết toán kinh phí trong năm.

f) Các nội dung khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động

a) Trường tổ chức Hội nghị giao ban cán bộ chủ chốt để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị viên chức Trường; thảo luận các chủ trương, biện pháp phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng Trường, Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng, Công đoàn, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh để thực hiện các nhiệm vụ của Trường;

b) Hàng năm, thông qua báo cáo Hội nghị viên chức, sĩ quan, người lao động Trường thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, xác định các biện pháp cải tiến lề lối, điều kiện làm việc, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ và lợi ích chính đáng của viên chức, sĩ quan, người lao động.

Chương III. DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại Trường và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Trường để công dân, các đơn vị, tổ chức biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định;

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra viên chức, sĩ quan, người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật đối với những viên chức, sĩ quan, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của Trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

5. Các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Tiếp nhận thông tin, giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của Trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 17. Đối thoại tại Trường

1. Đối thoại tại Trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa viên chức, sĩ quan, người lao động, người học với Hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với Hiệu trưởng. Đối thoại tại Trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Dựa vào Quy chế này và các quy định của pháp luật, Hiệu trưởng ban hành về quy trình tổ chức đối thoại, nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối ngoại.

Điều 18. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định vẫn quyết định việc thi hành thì người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên.

3. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

4. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, Trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với Hội đồng trường

1. Hiệu trưởng tổ chức, triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường. 2. Hằng năm, Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trước Hội đồng trường hoặc báo cáo định kỳ của theo quy định của Hội đồng trường.

3. Hội đồng trường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, việc tuân thủ pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường và trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng; giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Trường.

Điều 20. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với đơn vị thuộc và trực thuộc Trường

1. Triển khai thực hiện những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của đơn vị thuộc và trực thuộc Trường.

2. Tiếp nhận, xem xét, nghiên cứu, kịp thời giải quyết kiến nghị của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; định kỳ làm việc với các trưởng đơn vị. Khi các trưởng đơn vị đăng ký làm việc thì phải trả lời cụ thể việc tiếp và làm việc.

3. Khi cần thiết, phải cử viên chức chuyên trách đến các đơn vị để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của đơn vị; xử lý nghiêm những viên chức, sĩ quan, người lao động báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Điều 21. Quan hệ công tác giữa Hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong Nhà trường và quyền lợi của người học.

CHƯƠNG IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết của Hội đồng trường.

2. Hiệu trưởng thống nhất điều hành, tổ chức thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường theo trách nhiệm được quy định.

3. Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, các Trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, các tổ chức đoàn thể hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế

thực hiện dân chủ của Trường đối với toàn thể viên chức, sĩ quan, người lao động, người học; kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ của các đơn vị thuộc Trường và thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Hiệu trưởng; giải quyết kịp thời các kiến nghị theo chức trách.

4. Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường có trách nhiệm thực hiện tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Quy chế này trong phạm vi đơn vị; tham mưu, đề xuất các biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện các quy định đã đề ra.

5. Các tổ chức đoàn thể phối hợp với Trưởng các đơn vị cùng cấp tổ chức các cuộc họp định kỳ; nắm bắt, tìm hiểu và tập hợp những tâm tư, nguyện vọng của viên chức, sĩ quan, người lao động và người học để có đề xuất, ý kiến kịp thời.

6. Viên chức, sĩ quan, người lao động, người học trong Trường phải đảm bảo chấp hành sự điều hành thống nhất của Hiệu trưởng; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, biện pháp khắc phục và vấn đề còn chưa rõ trong chỉ đạo; góp ý phê bình xây dựng đối với trưởng đơn vị bằng văn bản hoặc thông qua hình thức đại diện; nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên khi ý kiến phản ánh chưa được giải quyết.

7. Phòng Đảm bảo chất lượng - Thanh tra và Pháp chế là đầu mối giúp lãnh đạo Trường tổng hợp thông tin báo cáo, đánh giá thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường khi có yêu cầu; đề xuất, kiến nghị với lãnh đạo Trường những biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện dân chủ hiệu quả trong hoạt động của Trường.

8. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật có liên quan.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 13/QĐ-ĐHSPTDTTHN-HĐT ngày 28/10/2020 của Hội đồng trường ĐHSPTDTTHN.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Phùng Xuân Dũng